

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

Tính đến ngày 22/8/2024, Vụ Hè Thu năm nay, diện tích gieo sạ lúa đạt 41.064,1 ha, giảm 1,2% (-481,3 ha) so với cùng kỳ và đạt 98,7% so với kế hoạch. Toàn tỉnh đã thu hoạch lúa Hè Thu đạt 39.337 ha, do thu hoạch sớm nên diện tích tăng 14,2% (+4.895 ha) so cùng kỳ; với sản lượng ước đạt 266.941,7 tấn, tăng 4% (+10.196,7 tấn) so với cùng kỳ.

Vụ Mùa: Cùng với việc chăm sóc lúa vụ Hè Thu, bà con ở các địa phương đã chuẩn bị xong khâu làm đất và gieo sạ được 3.693,4 ha, tăng 8,2% (+281,4 ha) so với cùng kỳ; chủ yếu tập trung ở các huyện Phù Mỹ, Phù Cát và huyện Vĩnh Thạnh.

Diện tích một số cây trồng cạn chủ yếu tính đến ngày 22/8/2024, diện tích ngô đạt 6.750,9 ha, tăng 7,2% (+454,6 ha); lạc đạt 11.170,3 ha, tăng 8% (+823,7 ha); rau các loại đạt 11.278,4 ha, giảm 1,6% (-178 ha); đậu các loại đạt 1.935,4 ha, tăng 9,4% (+166,8 ha) so với cùng kỳ.

Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả nên tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm cơ bản được kiểm soát. Hầu hết những hộ chăn nuôi đều thực hiện việc vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên.

Tính đến tháng 8/2024, đàn trâu của tỉnh ước đạt 14.317 con, giảm 7 con so tháng trước, giảm 9,9% (-1.573 con) so với cùng kỳ. Đàn bò ước đạt 307.786 con, tăng 0,1% (+212 con) so tháng trước, tăng 0,2% (+663 con) so cùng kỳ; trong đó, bò sữa có 2.175 con, tăng 0,9% (+19 con) so tháng trước, giảm 2,9% (-65 con) so với cùng kỳ. Đàn lợn (không kể lợn con chưa tách mẹ) ước đạt 630.070 con, tăng 1,4% (+8.839 con) so tháng trước, giảm 6,2% (-41.960 con) so với cùng kỳ. Đàn gia cầm ước đạt 9.990,3 nghìn con, tăng 2,6% (+254 nghìn con) so tháng trước, tăng 1,6% (+154,1 nghìn con) so cùng kỳ; trong đó, đàn gà 8.376 nghìn con, tăng 1,4% (+116,2 nghìn con) so tháng trước, tăng 1,5% (+125,4 nghìn con) so với cùng kỳ.

Tám tháng năm 2024, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 964,2 tấn, giảm 10,8% (-116,6 tấn) so cùng kỳ; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 25.900,8 tấn, tăng 1,1% (+273,4 tấn); sản lượng sữa bò sản xuất ước đạt 7.848,5 tấn, tăng 0,1% (+9 tấn); sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 90.343 tấn, tăng 0,9% (+826,4 tấn); sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 19.359,3 tấn, tăng

3,3% (+612,4 tấn); trong đó, thịt gà hơi xuất chuồng ước đạt 16.755,7 tấn, tăng 4,9% (+786,1 tấn).

1.2. Lâm nghiệp

Công tác trồng rừng: Từ đầu năm đến nay, diện tích trồng rừng tập trung được 1.590,2 ha, tăng 10,4% (+150,4 ha) so với cùng kỳ.

Ước tổng số gỗ khai thác toàn tỉnh tháng 8/2024 đạt 261.617,7 m³, tăng 3,6% (+8.985,7 m³) so với cùng kỳ; tổng số gỗ khai thác 8 tháng năm 2024 ước đạt 874.795 m³, tăng 1,5% (+12.639 m³) so với cùng kỳ. Toàn bộ gỗ từ rừng trồng chủ yếu làm nguyên liệu để chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ.

Ước tổng số củi khai thác tháng 8/2024 đạt 36.125,3 ster, tăng 0,2% (+70,3 ster) so với cùng kỳ, nâng tổng số củi khai thác trong 8 tháng năm 2024 ước đạt 309.265,9 ster, tăng 0,1% (+267,5 ster) so với cùng kỳ; lượng củi khai thác chủ yếu là các cành cây tận dụng từ nguồn khai thác gỗ, như: Bạch đàn, keo...

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy rừng, giảm 50% (-2 vụ) với diện tích bị cháy là 10,5 ha, giảm 11,8% (1,4 ha) so với cùng kỳ; xảy ra 23 vụ phá rừng, tăng 4,5% (+1 vụ); diện tích bị phá rừng 12,4 ha, tăng 117,9% (+6,7 ha) so với cùng kỳ.

1.3. Thủy sản

Tổng sản lượng thủy sản tháng 8 năm 2024 ước đạt 28.738,6 tấn, tăng 2,2% (+614 tấn) so cùng kỳ. Cộng dồn 8 tháng năm 2024 ước đạt 201.433,1 tấn, tăng 2,7% (+5.366,8 tấn) so với cùng kỳ.

- Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 192.259,2 tấn, tăng 2,7% (+5.005,6 tấn); trong đó, sản lượng khai thác thủy sản biển ước đạt 190.172,1 tấn, tăng 2,7% (+4.949,9 tấn), riêng khai thác cá ngừ đại dương ước đạt 9.992,3 tấn, tăng 2% (+197,3 tấn) so với cùng kỳ.

- Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 9.173,9 tấn, tăng 4,1% (+361,2 tấn), riêng tôm thẻ chân trắng ước đạt 5.506,9 tấn, tăng 1% (+56,1 tấn).

Sản xuất giống tôm thẻ chân trắng 8 tháng năm 2024 ước đạt 1.134,7 triệu con, giảm 23,9% (-355,4 triệu con) so với cùng kỳ.

2. Sản xuất công nghiệp

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8 năm 2024 so với tháng trước tăng 1,78%. Trong đó, ngành Công nghiệp khai khoáng tăng 1,89%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,83%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 0,97%; Hoạt động cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải tăng 2,73%.

So với cùng kỳ, Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8 năm 2024 tăng 9,9%. Trong đó, ngành Công nghiệp khai khoáng tăng 1,64%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,56%; Sản xuất và phân phối điện tăng 13,81%; Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 19,02%.

Tám tháng năm 2024, Tỉnh đã kịp thời nắm bắt tình hình, đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh góp phần thúc đẩy công nghiệp phát triển. Chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng năm 2024 tăng 9,49% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp khai khoáng tăng 11,4%. Khai thác quặng kim loại giảm 34,34%, do nguồn nguyên liệu cạn kiệt, một số doanh nghiệp ngừng hoạt động chuyển sang đầu tư ở lĩnh vực khác. Hoạt động khai khoáng khác tăng cao 17,88% do hoạt động khai khoáng đất, đá phục vụ công trình cao tốc Bắc- Nam tăng cao; công trình lớn khác cũng đang được đẩy nhanh tiến độ hoàn thành.

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,09%. Trong đó, nhóm ngành tăng cao như: Chế biến thực phẩm; Sản xuất trang phục; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế.

Chỉ số sản xuất ngành sản xuất và phân phối điện tăng 1,84%. Trong đó, điện sản xuất giảm 3,14% do thủy điện chiếm cơ cấu lớn 60% nhưng sản lượng giảm mạnh (các tháng đầu năm ít mưa, hồ chứa tập trung tích nước phục vụ sản xuất nông nghiệp). Chiều ngược lại, nắng nóng nền nhiệt cao tạo thuận lợi cho các nhà máy điện năng lượng mặt trời hoạt động, sản lượng tăng cao; tuy nhiên do chiếm cơ cấu chỉ 40% nên tổng chung điện sản xuất giảm so cùng kỳ. Thời tiết nắng nóng người dân sử dụng thiết bị điện tăng mạnh và các doanh nghiệp tăng sản xuất nên lượng điện tiêu thụ điện cao, do đó điện thương phẩm tăng 18,43%.

Chỉ số sản xuất ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 12,34%. Trong đó, khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 5,98%; thoát nước và xử lý nước thải tăng 9,85%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải tăng 19,79% do UBND tỉnh bổ sung kinh phí để tăng tần suất và mở rộng phạm vi thu gom trên địa bàn tỉnh.

2.2. Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp

Chỉ số sử dụng lao động tháng 8/2024 tăng 0,53% so với tháng trước do ngành Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế đang bắt đầu vào vụ mới. Trong đó, ngành Khai khoáng tăng 0,55%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 0,56%, chủ yếu do ngành Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 1,66%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 0,08%; Hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,27%.

Tình hình sản xuất một số ngành lớn khởi sắc, do đó chỉ số sử dụng lao động tháng 8/2024 tăng 7,87% so cùng kỳ. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 0,92%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,06%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 10,4%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,72%.

Theo loại hình doanh nghiệp, so với cùng kỳ chỉ số sử dụng lao động tháng 8/2024 của khối doanh nghiệp Nhà nước tăng 3,59%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 1,96%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng cao nhất 40,54%.

3. Đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 8/2024 ước đạt 778,1 tỷ đồng, tăng 17,8% so tháng trước và tăng 1,2% so cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm 2024, vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 5.038,8 tỷ đồng, giảm 10,1% so cùng kỳ năm 2023, đạt 54,5% kế hoạch năm, trong đó:

- Vốn Ngân sách cấp tỉnh đạt 2.786,9 tỷ đồng, giảm 12,1%, đạt 44,7%;
- Vốn Ngân sách cấp huyện đạt 1.721 tỷ đồng, giảm 7,3%, đạt 57,1%;
- Vốn Ngân sách cấp xã đạt 530,9 tỷ đồng, giảm 8,5%.

4. Hoạt động ngân hàng

Ước tính đến cuối tháng 8/2024, tổng số dư huy động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước đạt 109.400 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ và tăng 4,8% so với tháng 12/2023.

Tổng dư nợ cho vay tính đến 31/8/2024 ước đạt 107.600 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ và tăng 3,8% so với tháng 12/2023.

Ước tính đến 31/8/2024 nợ xấu trên địa bàn chiếm tỷ lệ 0,8% so với tổng dư nợ.

5. Thương mại, dịch vụ

5.1. Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8/2024 ước đạt 10.635,9 tỷ đồng, giảm 2,7% so với tháng trước và tăng 20,4% so cùng kỳ, trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 7.793,4 tỷ đồng, giảm 1,4% so với tháng trước và tăng 14,6% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 1.820,8 tỷ đồng, giảm 5,9% so với tháng trước và tăng 47,4% so cùng kỳ; Dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch dự tính trong tháng 8/2024 ước đạt 131,2 tỷ đồng, giảm 8,1% so với tháng trước, tăng 25,2% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ tháng 8/2024 ước đạt 890,5 tỷ đồng, giảm 5,8% so tháng trước và tăng 28,5% so cùng kỳ năm trước.

Hoạt động ngành thương mại 8 tháng năm 2024 phát triển ổn định. Cung cầu hàng hóa thiết yếu được bảo đảm, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng tăng khá. Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 79.751,4 tỷ đồng, tăng 16,1% so cùng kỳ.

5.2. Xuất, nhập khẩu hàng hoá

a. Xuất khẩu hàng hóa

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 8/2024 ước đạt 145,4 triệu USD, tăng 6,2% so tháng trước và giảm 2,2% so cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng năm 2024, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 1.141,9 triệu USD, tăng 13,8% so với cùng kỳ, đạt 69,21% kế hoạch năm.

Trong đó, xuất khẩu các sản phẩm trong 8 tháng tăng khá so cùng kỳ như xuất khẩu hàng thủy sản đạt 80 triệu USD, tăng 3,4%; sản phẩm từ chất dẻo (bàn ghế nhựa giả mây) đạt 134,8 triệu USD, tăng 37,3%; xuất khẩu gỗ (gồm dăm, viên nén gỗ...) đạt 289,7 triệu USD, tăng 37,4%; xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 296,6 triệu USD, tăng 19,6%...

Bên cạnh đó, một số mặt hàng chủ lực của tỉnh có kim ngạch xuất khẩu giảm mạnh như: xuất khẩu gạo đạt 30,9 triệu USD, giảm 36,7%; xuất khẩu sắt và các sản phẩm từ sắt đạt 53,3 triệu USD, giảm 9,5%; xuất khẩu quặng và khoáng sản khác đạt 19,1 triệu USD, giảm 10,3%; xuất khẩu hàng dệt may đạt 221,2 triệu USD, giảm 1,1%.

b. Nhập khẩu hàng hóa

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 8/2024 ước đạt 41,8 triệu USD, tăng 6,5% so với tháng trước và tăng 18,8% so cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng năm 2024, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước đạt 286,4 triệu USD, tăng 0,4% so cùng kỳ.

Trong đó, nhập khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ đạt 22,5 triệu USD, tăng 17,3%; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày đạt 63,8 triệu USD, tăng 49,9%; máy móc thiết bị và dụng cụ phụ tùng đạt 35,7 triệu USD, tăng 8,6% so cùng kỳ.

Tuy nhiên, hàng thủy sản đạt 54,3 triệu USD, giảm 11,3%; thức ăn gia súc và nguyên liệu đạt 19,7 triệu USD, giảm 33,8%; nguyên phụ liệu dược phẩm đạt 12,8 triệu USD, giảm 5,3%; phân bón đạt 14,2 triệu USD, giảm 35,6%; vải các loại đạt 46,9 triệu USD, giảm 4,6% so cùng kỳ.

5.3. Vận tải hành khách và hàng hóa

a. Vận tải hành khách

Tổng lượng vận chuyển hành khách bằng đường bộ và đường thủy tháng 8/2024 ước đạt 4.598,7 nghìn hành khách, luân chuyển 470,6 triệu HK.km. So tháng trước, vận chuyển giảm 0,9%, luân chuyển giảm 2,2%. So cùng kỳ, vận chuyển tăng 20,6%, luân chuyển tăng 22,6%.

Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng lượng vận chuyển hành khách bằng đường bộ và đường thủy ước đạt 33.018 nghìn hành khách, luân chuyển 3.384,9 triệu HK.km. So cùng kỳ, vận chuyển tăng 20,6%, luân chuyển tăng 24,9%.

b. Vận tải hàng hoá

Tổng lượng vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ và đường thủy tháng 8/2024 ước đạt 3.351,9 nghìn tấn, luân chuyển 468,7 triệu tấn.km. So tháng trước, vận chuyển giảm 2,2%, luân chuyển giảm 3,1%. So cùng kỳ, vận chuyển tăng 18,9%, luân chuyển tăng 15,4%.

Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng lượng vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ và đường thủy ước đạt 23.665,2 nghìn tấn, luân chuyển 3.323,3 triệu tấn.km. So cùng kỳ, vận chuyển tăng 7,8%, luân chuyển tăng 7,2%.

Hàng hoá thông qua cảng biển tại địa phương trong tháng 8 năm 2024 ước đạt 1.181 nghìn TTQ, giảm 1% so với tháng trước, tăng 2,4% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm 2024, ước đạt 9.825,1 nghìn TTQ tăng 28,8% so với cùng kỳ năm trước.

c. Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ và bưu chính, chuyển phát

Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đường thủy và bưu chính, chuyển phát tháng 8/2024 ước đạt 1.118,3 tỷ đồng, giảm 1,5% so tháng trước, tăng 20,8% so cùng kỳ. Trong đó, vận tải hành khách đạt 222,6 tỷ đồng, giảm 1,9% so với tháng trước, tăng 34,9% so với cùng kỳ; vận tải hàng hóa đạt 564,3 tỷ đồng, giảm 0,8% so với tháng trước và tăng 18,5% so với cùng kỳ; dịch vụ kho bãi và hoạt động hỗ trợ vận tải khác đạt 328,7 tỷ đồng, giảm 2,4% so với tháng trước và tăng 16,6% so với cùng kỳ; bưu chính, chuyển phát đạt 2,7 tỷ đồng, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 9,1% so với cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đường thủy và bưu chính, chuyển phát ước đạt 8.132,7 tỷ đồng, tăng 15,1% so cùng kỳ. Trong đó, vận tải hành khách 1.591,8 tỷ đồng, tăng 34,4%; vận tải hàng hóa đạt 4.019,1 tỷ đồng, tăng 8,5%; dịch vụ kho bãi và hoạt động hỗ trợ vận tải khác đạt 2.501,3 tỷ đồng, tăng 15,9%; bưu chính, chuyển phát đạt 20,5 tỷ đồng, tăng 11,1% so cùng kỳ.

6. Chỉ số giá

Tháng 8/2024, giá tiêu dùng tại Bình Định cơ bản ổn định, giá cả thị trường không bị tác động mạnh sau thời điểm mức lương cơ sở được điều chỉnh tăng vào ngày 1/7/2024. Đạt được kết quả này là nhờ sự chỉ đạo của UBND tỉnh trong việc quản lý kiểm tra, kiểm soát giá cả, dự tính nguồn cung - cầu hàng hóa, đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, không để tình trạng găm hàng, đầu cơ hàng hóa, gây sốt giá hàng hóa và đặc biệt giá dịch vụ ăn uống, lưu trú. Bên cạnh đó, tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh được duy trì ổn định, nguồn cung dồi dào, hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ được bảo đảm thông suốt.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của tỉnh Bình Định tháng 8 năm 2024 giảm 0,05% so tháng trước; tăng 2,86% so với cùng kỳ năm trước; tăng 2,0% so với tháng 12 năm trước; bình quân 8 tháng năm 2024 tăng 2,82% so với cùng kỳ.

6.1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2024 giảm 0,05% so với tháng trước.

CPI tháng 8 năm 2024 tăng so với tháng trước do có 4/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính tăng giá so với tháng trước, đó là: nhóm nhà ở, điện nước chất đốt và VLXD tăng 0,35%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,16%; nhóm thiết

bị và đồ dùng gia đình tăng 0,05%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,03%. Có 01/11 nhóm giảm: nhóm giao thông giảm 1,78% do giá xăng, dầu giảm. Có 06/11 nhóm chỉ số ổn định so với tháng trước là: nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm giáo dục và nhóm văn hóa, giải trí du lịch.

Trong tháng 8, Liên Bộ Tài chính và Công Thương giảm giá xăng dầu nên chỉ số nhóm giao thông giảm 1,78% so tháng trước. Bên cạnh đó, do thu hoạch vụ Hè Thu nên giá gạo giảm nhẹ (-0,36%). Ngược lại, các nhóm hàng tăng cụ thể: Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,35% chịu ảnh hưởng bởi nước sinh hoạt tăng 0,53%, điện sinh hoạt tăng 1,04% do nhu cầu sử dụng điện, nước mùa hè tăng, gas và các loại chất đốt tăng 0,25%.

Chỉ số giá tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ bình quân 8 tháng năm 2024 tăng 2,82% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, có 10 nhóm chỉ số tăng; tăng cao nhất là nhóm giáo dục tăng 11,0%; Kế tiếp là nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 4,96%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,21%; Nhóm giao thông tăng 3,11%; Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 2,25%; Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 1,81%; Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,68%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,51%; Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,13%; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,02%. Ngược lại, có 01 nhóm giảm là nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,4%.

6.2. Chỉ số giá vàng và chỉ số giá đô la Mỹ

Tháng 08 năm 2024, giá vàng thế giới tăng đã ảnh hưởng đến giá vàng trong nước tăng. Giá vàng tại thị trường trong tình bình quân 7.469 ngàn đồng/chỉ, tăng 2,2% so tháng trước; tăng 25,01% so với tháng 12/2023 và tăng 36,5% so với cùng kỳ; bình quân 8 tháng năm 2024 tăng 27,25% so cùng kỳ.

Giá đô la Mỹ tại địa phương bình quân tháng 8 năm 2024 là 25.263 VND/USD, giảm 0,72% so tháng trước; tăng 3,38% so với tháng 12/2023 và tăng 5,71% so với cùng kỳ; bình quân 8 tháng năm 2024 tăng 5,88% so cùng kỳ.

7. Một số vấn đề xã hội

7.1. Tình hình dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe

Trong tháng 8 năm 2024, Ngành Y tế phối hợp với các địa phương kiểm tra, giám sát, xác minh, xử lý ổ dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và các trường hợp viêm phổi nặng do virus gây ra. Duy trì tốt hoạt động điều tra, giám sát dịch tễ,

kiểm dịch và quản lý đối tượng có nguy cơ; tăng cường dự báo và giáo dục về phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng; chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, nhân lực, thiết bị và chủ động kịp thời, quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống các loại dịch bệnh.

- Tình hình một số bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm:

+ Bệnh sốt xuất huyết: số trường hợp mắc mới: 246 ca, lũy kế 8 tháng: 1.752 ca, tăng 27 ca so với cùng kỳ năm 2023. Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2023.

+ Bệnh tay - chân - miệng: số trường hợp mắc mới: 47 ca, lũy kế 8 tháng: 239 ca, giảm 85 ca so với cùng kỳ năm 2023. Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2023.

+ Bệnh sốt rét: từ đầu năm đến nay không có ca mắc mới.

Một số bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm khác (Vi rút Zika, Dịch hạch, Bạch hầu, Đậu mùa khỉ, Marburg): không ghi nhận ca mắc.

7.2. Về Giáo dục

UBND tỉnh đã ra Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Ngành Giáo dục đã hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển đại học, cao đẳng; Chuẩn y kết quả tốt nghiệp THPT năm 2024 với tổng số 18.918 thí sinh được công nhận tốt nghiệp, chiếm tỷ lệ 99,48% tổng số thí sinh tham gia thi; Hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp học năm học 2024-2025.

7.3. Về Văn hóa, Thể dục và Thể thao

Trong tháng Tám, Bình Định tổ chức nhiều sự kiện thu hút khách du lịch như: Hội nghị Chiến lược phát triển ngành trí tuệ nhân tạo, bán dẫn và an ninh mạng tại tỉnh Bình Định; Giải Quần vợt Bãi biển Quốc tế ITF - BT50 lần đầu tiên tranh Cúp Fleur De Lys 2024 (từ ngày 18 - 21/8/2024) và Giải Quần vợt Bãi biển Quốc tế ITF - BT50 thứ 2 tranh cúp Vietravel 2024 (từ ngày 22 - 25/8/2024) có 36 vận động viên chuyên nghiệp đến từ các quốc gia trên thế giới đăng ký tranh tài như: Nhật Bản, Thái Lan, Philippines, Slovakia, Latvia, Việt Nam; Chương trình nghệ thuật “Ký ức quê hương” với chủ đề “Giai điệu ân tình - Quê mình Bình Định” vào tối 24/8, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Bình Định quy tụ các ca sĩ nổi tiếng thể hiện các thông điệp ý nghĩa, gìn giữ vẻ đẹp quê hương, du lịch xanh; Liên hoan Lân, sư, rồng đất Võ Quy Nhơn - Bình Định lần thứ III năm 2024 với sự tham gia của 29 đoàn, đội, CLB lân, sư, rồng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh và trên cả nước; giải

vô địch bóng rổ trẻ 3x3 quốc gia năm 2024 tại bãi biển Quy Nhơn với 70 đội (tổng cộng có 280 VĐV và 150 HLV) ... Qua các sự kiện này, tỉnh Bình Định quảng bá hình ảnh địa phương, tiềm năng du lịch, văn hóa, thể thao, xúc tiến cơ hội đầu tư, thương mại... đến cả nước và quốc tế.

7.2. Tai nạn giao thông

Trong tháng 8/2024 (từ ngày 15/7/2024 đến ngày 14/8/2024) trên địa bàn tỉnh xảy ra 31 vụ tai nạn giao thông, làm 12 người chết và 20 người bị thương. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông tháng Tám giảm 13 vụ (-29,5%), giảm 12 người chết (-45,5%) và giảm 10 người bị thương (-33,3%). So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giao thông tháng Tám giảm 4 vụ (-11,4%), giảm 14 người chết (-53,8%) và giảm 2 người bị thương (-9,1%).

Trong tháng, lực lượng cảnh sát giao thông đã kiểm tra, xử lý 5.607 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, phạt tiền gần 9 tỷ đồng, tạm giữ 1.856 lượt phương tiện vi phạm, tước giấy phép lái xe có thời hạn 923 trường hợp.

Tính chung 8 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 330 vụ tai nạn giao thông, làm 136 người chết và 264 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giao thông trong 8 tháng đầu năm 2024 tăng 93 vụ (+39,2%), giảm 32 người chết (-19%) và tăng 136 người bị thương (+106,3%). Bình quân 1 tháng trong 8 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra 41 vụ tai nạn giao thông, làm 17 người chết và 33 người bị thương./.